

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2024/HSPT
Ngày 05 - 02 - 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy Hoàn.

Các Thẩm phán: Bà Đỗ Thị Hà và ông Vũ Duy Luân

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Tuyết Trinh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Vân Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 02 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 193/2023/TLPT-HS ngày 28 tháng 12 năm 2023 đối với bị cáo Hoàng Văn T do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 115/2023/HSST ngày 03/11/2023 của Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình.

- Bị cáo có kháng cáo: Hoàng Văn T - sinh năm 1972 tại tỉnh Thái Bình; Nơi cư trú: thôn G, xã V, huyện H, tỉnh Thái Bình; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Lớp 07/12; Con ông Hoàng Đức T1 và bà Vũ Thị V (đều đã chết); Vợ là Nguyễn Thị H; có 02 con, con lớn sinh năm 1994, con nhỏ sinh năm 2003; Tiền án, tiền sự: Không; Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; Có mặt.

Trong vụ án có Bị cáo Phạm Văn T2, Nguyễn Xuân T3, Lưu Đình M, Hoàng Sơn T4; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan – anh Đình Trọng T5, anh Đình Ngọc T6, anh Lưu Văn T7, anh Hoàng Đức T8 không có kháng cáo, không liên quan đến giải quyết kháng cáo của bị cáo Hoàng Văn T nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Nguyễn Xuân T3 và bị cáo Phạm Văn T2 do quen biết với bị cáo Hoàng Văn T, biết T có 01 trang trại chăn nuôi lợn ở khu vực đất chuyển đổi ở cùng thôn bên trong có xây 01 quây bằng gạch bê tông, đường kính 2,5m để làm nơi đặt 01 chiếc quây gà làm bằng cao su màu xanh đen, kích thước (6,6x0,55)m để nuôi, nhốt

gà chọi; T3 và T2 đã mang gà đến đây rủ nhau đánh bạc được thua bằng tiền, hình thức “chọi gà”.

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 11/6/2023, bị cáo T2 mang theo 01 con gà trống chọi chân vàng lông tía, 01 chiếc hộp sắt màu trắng, kích thước (18,5x 8,5x4)cm bên trong có 01 chiếc kéo bằng kim loại màu sáng, kích thước dài 11cm; 01 chiếc kim khâu kích thước dài 4,5cm; 02 cuộn chỉ màu trắng; 01 cuộn băng keo màu xanh, đường kính 06cm đều đã qua sử dụng; bị cáo T3 mang theo 01 con gà trống chọi lông xám cụt đuôi đến trang trại của bị cáo T. Trước khi đánh bạc, bị cáo T3 và bị cáo T2 tiến hành cân gà rồi thỏa thuận mức tiền cược là 5.000.000 đồng/01 trận, quy định mỗi trận được chia làm nhiều hồ, mỗi hồ khoảng 15 phút, trận đấu sẽ kết thúc nếu gà của bên nào chết, bỏ chạy hoặc chủ gà xin thua thì sẽ bị thua và mất hết số tiền đặt cược, kết thúc trận đấu thì thanh toán tiền. Biết được tỷ lệ cá cược, bị cáo Hoàng Sơn T4 và bị cáo Lưu Đình M (là bạn đi cùng bị cáo T2) đã tham gia góp với gà của bị cáo T2 để cá cược với bị cáo T3 trong đó T2 góp 2.500.000 đồng, T4 góp 2.000.000 đồng, M góp 500.000 đồng. Hết hồ thứ nhất, sang hồ thứ hai, thấy gà của bị cáo T2 có tỷ lệ thắng cao nên anh Đình Trọng T5 nhận gà của bị cáo T2 cá cược riêng với bị cáo T3, tỷ lệ 500.000 đồng ăn 250.000 đồng (nếu gà của bị cáo T2 thắng thì T5 được 250.000 đồng, nếu gà của bị cáo T2 thua thì T5 mất 500.000 đồng). Khi gà của bị cáo T3 và gà của bị cáo T2 đang chọi nhau thì anh Đình Ngọc T6 nhận gà của bị cáo T3 cá cược với anh Nguyễn Viết T9, nơi cư trú thôn Đ, xã Đ, huyện H số tiền 100.000 đồng và quy định nếu gà của bị cáo T3 thắng thì anh T9 phải trả cho T6 100.000 đồng và ngược lại. Bị cáo T3 và bị cáo T2 tự thỏa thuận mỗi bị cáo sẽ trả cho T 250.000 đồng tiền chỗ chơi sau khi kết thúc trận đấu. Quá trình các bên cá cược đánh bạc không ai quản lý, canh coi, thu tiền hay cho vay tín dụng. Đến 13 giờ 30 cùng ngày, khi các bị cáo đang đánh bạc thì bị lực lượng Công an huyện H phát hiện, bắt quả tang, bị cáo T3, bị cáo T4, anh T9 và một số người bỏ chạy. Thu giữ tại hiện trường 01 con gà trống chọi chân vàng lông tía khối lượng 03kg; 01 con gà trống chọi lông xám cụt đuôi khối lượng 03kg; 01 chiếc quây gà làm bằng tấm cao su, màu đen xanh, kích thước (6,6x0,55)m, 01 chiếc cân đĩa loại 05kg, sơn màu xanh; 01 chiếc hộp sắt màu trắng, kích thước (18,5x8,5x4)cm bên trong có 01 chiếc kéo bằng kim loại màu sáng, kích thước dài 11cm; 01 chiếc kim khâu kích thước dài 4,5cm; 02 cuộn chỉ màu trắng; 01 cuộn băng keo màu xanh, đường kính 06cm đều đã qua sử dụng và số tiền 2.000.000 đồng xung quanh khu vực quây gà. Kiểm tra, thu giữ trên người các bị cáo và các đối tượng có mặt tại hiện trường tổng số tiền 36.480.000 đồng gồm Đình Ngọc T6 1.200.000 đồng, bị cáo Phạm Văn T2 2.470.000 đồng, bị cáo Lưu Đình M 400.000 đồng, Đình Trọng T5 31.460.000 đồng, Lưu Văn T7 700.000 đồng, Hoàng Đức T8 250.000 đồng, trong đó có 3.470.000 đồng sử dụng vào việc đánh bạc gồm bị cáo Phạm Văn T2 2.470.000 đồng, bị cáo

Lưu Đình M 400.000 đồng, Đinh Trọng T5 500.000 đồng, Đinh Ngọc T6 100.000 đồng.

Tại phiên tòa sơ thẩm, các bị cáo khai nhận rõ:

- Bị cáo Hoàng Văn T có hành vi cho phép và giúp chuẩn bị quây gà, gừng, nước, cơm cho các bị cáo Nguyễn Xuân T3, Phạm Văn T2, Lưu Đình M, Hoàng Sơn T4 đánh bạc trái phép được thua bằng tiền dưới hình thức “chơi gà” tại trang trại chăn nuôi của mình;

- Bị cáo Phạm Văn T2 mang theo 01 con gà trống chơi chân vàng lông tía, 01 hộp sắt màu trắng bên trong có 01 chiếc kéo, 02 cuộn chỉ màu trắng, 01 chiếc kim chỉ, 01 cuộn băng dính màu xanh và 2.470.000 đồng, do nghĩ gà của mình có khả năng thắng cao nên đã góp 2.500.000 đồng để đánh bạc, khi bị bắt bị thu giữ 2.470.000 đồng;

- Bị cáo Nguyễn Xuân T3 mang theo 01 con gà trống chơi cụt đuôi lông xám, không mang theo tiền nhưng nghĩ gà của mình có khả năng thắng cao hơn nên đã đánh bạc với số tiền 5.250.000 đồng (trong đó đánh bạc với bị cáo T2 5.000.000 đồng, đánh bạc với T5 250.000 đồng);

- Bị cáo Hoàng Sơn T4 mang theo 2.000.000 đồng sử dụng đánh bạc, khi bị bắt đã bỏ chạy;

- Bị cáo Lưu Đình M mang theo 400.000 đồng nhưng nghĩ gà của bị cáo T2 có khả năng thắng cao nên đã góp 500.000 đồng với gà của bị cáo T2 để cá cược, khi bị bắt bị thu giữ 400.000 đồng.

Bản án hình sự sơ thẩm số 115/2023/HSST ngày 03/11/2023 của Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình tuyên bố các bị cáo Hoàng Văn T, Phạm Văn T2, Nguyễn Xuân T3, Lưu Đình M và Hoàng Sơn T4 phạm tội “Đánh bạc”.

- Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 50, Điều 58, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hoàng Văn T 08 (tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày chấp hành án.

Ngoài ra còn xử phạt bị cáo Phạm Văn T2, Nguyễn Xuân T3 mỗi bị cáo 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 năm 04 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm; Xử phạt bị cáo Lưu Đình M 07 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 năm 02 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm; Xử phạt bị cáo Hoàng Sơn T4 08 tháng cải tạo không giam giữ, thời hạn tính từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự Công an huyện Q, tỉnh Thái Bình nhận được quyết định thi hành án, khấu trừ thu nhập mỗi tháng của bị cáo T4 300.000 đồng trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ để nộp Ngân sách Nhà nước.

Bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Sau khi xét xử sơ thẩm, trong thời hạn 15 ngày bị cáo Hoàng Văn T kháng cáo xin được hưởng án treo.

- Tại phiên tòa phúc thẩm:

+ Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như án sơ thẩm đã kết luận và trình bày rõ chỉ kháng cáo xin hưởng án treo vì hoàn cảnh gia đình bị cáo rất khó khăn. Bị cáo mong được hưởng sự khoan hồng của pháp luật để có cơ hội sửa chữa sai lầm, phấn đấu lao động sản xuất để có tiền nuôi sống gia đình.

+ Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình sau khi phân tích toàn bộ nội dung vụ án, xét mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, vai trò đồng phạm của bị cáo, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân cũng như nội dung kháng cáo của bị cáo, đã đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình về hình phạt đối với bị cáo Hoàng Văn T.

+ Bị cáo không tranh luận và nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được tự cải tạo bản thân.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: Đơn kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Hoàng Văn T gửi đến Tòa án trong thời hạn luật định là hợp lệ, được chấp nhận xem xét theo trình tự xét xử phúc thẩm.

[2] Xét yêu cầu kháng cáo của bị cáo thì thấy:

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như án sơ thẩm kết luận. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của các bị cáo khác, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ cơ quan điều tra đã thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở để Hội đồng xét xử kết luận: Trong khoảng thời gian từ 12 giờ 30 phút đến 13 giờ 30 phút ngày 11/6/2023, tại trang trại chăn nuôi của mình ở thôn G, xã V, huyện H, tỉnh Thái Bình, Hoàng Văn T đã có hành vi cho phép và giúp sức các bị cáo khác đánh bạc trái phép, được thua bằng tiền dưới hình thức “chơi gà” nhằm mục đích thu tiền hồ 500.000 đồng sau khi kết thúc việc chơi gà nhưng chưa thu được thì bị Cơ quan công an phát hiện bắt quả tang trong đó bị cáo Phạm Văn T2 mang theo 01 con gà trống chơi chân vàng lông tía cùng công cụ đánh bạc và số tiền dùng đánh bạc là 2.500.000 đồng, bị cáo Nguyễn Xuân T3 mang theo 01 con gà trống chơi cụt đuôi lông xám đánh bạc và số tiền dùng đánh bạc là

5.250.000 đồng, bị cáo Hoàng Sơn T4 dùng số tiền đánh bạc là 2.000.000 đồng, bị cáo Lưu Đình M dùng số tiền đánh bạc là 500.000 đồng. Hành vi đó đã phạm vào tội “Đánh bạc” được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự, an toàn công cộng, ảnh hưởng đến nếp sống văn minh, gây bức xúc trong dư luận. Bị cáo có sức khỏe, có cơ hội lao động chân chính, nhận thức được đánh bạc là vi phạm pháp luật nhưng do ham lợi mà phạm tội, cần phải có hình phạt nghiêm khắc để giáo dục bị cáo và răn đe tội phạm.

Tòa án cấp sơ thẩm xác định bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định của Điều 52 Bộ luật hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên vào buổi sáng cùng ngày, bị cáo T còn cho 02 nhóm đối tượng khác đánh bạc cũng bằng hình thức “Chơi gà” tại trang trại của mình nhưng số tiền đánh bạc chưa đến mức bị truy cứu trách nhiệm hình sự nên Cơ quan điều tra đã xử phạt vi phạm hành chính đối với Hoàng Văn T và các đối tượng này. Cần đánh giá nhân thân của bị cáo là không tốt. Tòa án cấp sơ thẩm đã quyết định xử phạt bị cáo 08 (tám) tháng tù là phù hợp quy định của pháp luật.

Bị cáo kháng cáo xin hưởng án treo nhưng không đưa ra được tình tiết mới nào làm căn cứ để Hội đồng xét xử xem xét việc áp dụng án treo cho bị cáo.

Từ những phân tích trên, cần căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng Hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hoàng Văn T, giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình tại phiên tòa là phù hợp.

[3] Về án phí: Kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hoàng Văn T, giữ nguyên quyết định của bản án hình sự sơ thẩm số 115/2023/HSST ngày 03/11/2023 của Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà0, tỉnh Thái Bình về phần hình phạt đối với bị cáo.

[2] Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 50, Điều 58, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hoàng Văn T 08 (tám) tháng tù về tội “Đánh bạc”, thời hạn tù tính từ ngày chấp hành án.

[3] Về án phí: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Hoàng Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án 05/02/2024./.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan Điều tra, Cơ quan thi hành án hình sự, Viện kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân, Chi cục thi hành án Dân sự huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình;
- Bị cáo kháng cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu hành chính tư pháp.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa.

(đã ký)

Nguyễn Thị Thúy Hoàn